

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA HANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02 tháng 02 năm 2021

(V/v: *Kiến yêu cầu tuyên bố không
công nhận vợ chồng*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Sỹ và bà Chu Đức Hoài

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Mạnh Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa:* Bà Ma Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc “*Kiến yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị Châm, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Bản Cườm, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Pịa, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Bản Cườm, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

(*Chị Châm và anh Pịa cùng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Nông Thị Châm trình bày.

Chị Châm và anh Hoàng Văn Pịa qua thời gian tìm hiểu đã về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 02/2009 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi, chửi nhau, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không cứu vãn được. Từ tháng 02/2018 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Châm xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Pịa đã trầm trọng kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa, thực tế hai vợ

chồng đã sống ly thân nhau, chị Châm xác định không thể sống chung với anh Pịa được nữa. Do hai vợ chồng không đăng ký kết hôn nên chị Châm đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Pịa theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Chị Châm xác định, chị và anh Hoàng Văn Pịa có 03 con chung gồm: cháu Hoàng Mạnh Huỳnh, sinh ngày 24/01/2010; cháu Hoàng Thu Hiền, sinh ngày 14/4/2012; cháu Hoàng Thị Ngọc Huế, sinh ngày 17/01/2014. Quá trình giải quyết vụ án chị Châm và anh Pịa cùng tự nguyện thỏa thuận, chị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Hoàng Thu Hiền và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế; anh Pịa trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Châm trình bày, chị và anh Pịa không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hoàng Văn Pịa trình bày:

Anh Pịa và chị Nông Thị Châm qua thời gian tìm hiểu đã về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 02/2009 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi, chửi nhau, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không cứu vãn được. Từ tháng 02/2018 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa, không còn quan hệ tình cảm hay kinh tế với nhau.

Nay cả hai bên cùng xác định không thể chung sống với nhau được nữa, do không đăng ký kết hôn nên anh Pịa đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Châm theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Anh Pịa xác định anh và chị Châm có 03 con chung gồm: cháu Hoàng Mạnh Huỳnh, sinh ngày 24/01/2010; cháu Hoàng Thu Hiền, sinh ngày 14/4/2012; cháu Hoàng Thị Ngọc Huế, sinh ngày 17/01/2014. Quá trình giải quyết vụ án chị Châm và anh Pịa tự nguyện thỏa thuận: Anh Hoàng Văn Pịa trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh; chị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Pịa xác định anh và chị Châm không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài các nội dung trên chị Châm và anh Pịa không đề nghị Tòa án giải quyết nội dung gì khác.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng : Toà án đã thụ lý, giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm về việc “*Kiến yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng*” là đúng thẩm quyền, đúng nội dung tranh chấp. Toà án xác định tư cách đương sự và tiến hành các thủ tục tố tụng khác theo đúng trình tự pháp luật quy định kể từ ngày thụ lý đến ngày xét xử sơ thẩm, các phần tiến hành tố tụng tại phiên toà sơ thẩm đã được Hội đồng xét xử tiến hành theo đúng trình tự, đúng quy định pháp luật.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX.

+ Căn cứ: Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân gia đình tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa theo quy định của pháp luật.

+ Về con chung: Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền, sinh ngày 14/4/2012; cháu Hoàng Thị Ngọc Huế, sinh ngày 17/01/2014 cho chị Nông Thị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh, sinh ngày 24/01/2010 cho anh Hoàng Văn Pịa trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

+ Về tài sản chung, vay nợ chung: Các đương sự cùng xác định không có nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Căn cứ các Điều 143, 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nông Thị Châm phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Về việc giao nộp tài liệu chứng cứ: Nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án các tài liệu gồm: Sổ hộ khẩu; Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nông Thị Châm và Hoàng Văn Pịa (bản phô tô); Giấy khai sinh mang tên Hoàng Mạnh Huỳnh, Hoàng Thu Hiền, Hoàng Thị Ngọc Huế (Bản sao công chứng); Giấy xác nhận không có đăng ký kết hôn. Bị đơn không cung cấp, bổ sung tài liệu chứng cứ gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cho các đương sự viết bản tự khai; lấy lời khai của con chưa thành niên; tiến hành xác minh tại thôn Bản Cườm, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang.

Tòa án đã tiến hành phiên hòa giải, tại phiên hòa giải các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc giao nuôi con chung, đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa chung sống với nhau từ khoảng năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, quá trình chung sống đã có con chung, chị Châm đề nghị Tòa án tuyên bố chị và anh Pịa không phải là vợ chồng và đề nghị giải quyết việc giao nuôi con chung nên xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp nuôi con của nam nữ

chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Hoàng Văn Pịa có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Cả nguyên đơn và bị đơn là chị Châm và anh Pịa đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của các đương sự; kết quả xác minh tại thôn Bản Cuôm, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang có cơ sở xác định: Chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa chung sống với nhau từ tháng 2/2009 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, thực tế hai vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2018 cho đến nay, kể từ thời gian sống ly thân hai vợ chồng không còn quan hệ tình cảm hay kinh tế với nhau và không có cách thức biện pháp gì hàn gắn hạnh phúc gia đình. Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Châm và anh Pịa đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ Điều 9; Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình; HĐXX xét thấy: Việc chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn thì không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị Châm, tuyên bố không công nhận chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa cùng xác định có 03 con chung là: cháu Hoàng Mạnh Huỳnh, sinh ngày 24/01/2010; cháu Hoàng Thu Hiền, sinh ngày 14/4/2012; cháu Hoàng Thị Ngọc Huế, sinh ngày 17/01/2014. Quá trình giải quyết vụ án chị Châm và anh Pịa tự nguyện thỏa thuận: Anh Hoàng Văn Pịa trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh; chị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

HĐXX xét thấy, cả chị Châm và anh Pịa đều có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để nuôi con chung; quá trình lấy lời khai của các con từ đủ 07 tuổi trở lên cháu Hoàng Mạnh Huỳnh có nguyện vọng được ở với anh Pịa; cháu Hoàng Thu Hiền có nguyện vọng được ở với chị Châm; tại phiên hòa giải cũng như đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Châm và anh Pịa cũng đã tự nguyện thỏa thuận chị Châm trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế; anh Pịa trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Mạnh Huỳnh. Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương về mức thu nhập của chị Châm và anh Pịa thể hiện anh Pịa có mức thu nhập bình quân

khoảng 4.000.000 đồng/tháng, chị Châm có mức thu nhập bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng, mặt khác cháu Hiền và cháu Huế là con gái ở với mẹ sẽ thuận lợi hơn trong việc phát triển tâm sinh, lý của trẻ, vì vậy giao cháu Huỳnh cho anh Pịa nuôi dưỡng, giao cháu Hiền và cháu Huế cho chị Châm nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế, phù hợp ý kiến của các đương sự cũng như của các con. Do đó HĐXX xét thấy cần áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh cho anh Hoàng Văn Pịa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế cho chị Nông Thị Châm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do các đương sự không đề nghị cấp dưỡng nên hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau, các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình giải quyết chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa cùng xác định không có tài sản chung, nợ chung gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nông Thị Châm phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hoàng Văn Pịa không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 9, 14, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Không công nhận chị Nông Thị Châm và anh Hoàng Văn Pịa là vợ chồng.
2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Hoàng Thu Hiền, sinh ngày 14/4/2012 và cháu Hoàng Thị Ngọc Huế, sinh ngày 17/01/2014 cho chị Nông Thị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung là cháu Hoàng Mạnh Huỳnh, sinh ngày 24/01/2010 cho anh Hoàng Văn Pịa trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Nông Thị Châm phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Châm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0002217, ngày 20/10/2020**, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang. Chị Châm đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn chị Châm, bị đơn anh Pịa vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND Thượng Giáp;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Ngọc Thức

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quan Văn Ngụ

Nguyễn Đức Nhâm

Triệu Ngọc Thức

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND Khâu Tinh;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Ngọc Thức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Quang Toán

Đỗ Mai Sơn

Triệu Ngọc Thức

.